

## TẢN MẠN VỀ THƠ VĂN VÀ CON NGƯỜI TRONG CUỘC SỐNG

**Dẫn nhập:** Cách đây mấy năm, chương trình thi đố của đài truyền hình VC ra câu đố: “*Nhất Linh, Nguyễn Tường Tam là ai? và Tự Lực Văn Đoàn là gì?*”

“*Thí sinh*” dự thi đã trả lời: “*Nhất Linh là kếp chánh của đoàn cải lương Tự Lực Văn Đoàn!*” Người điều khiển chương trình cho phép thí sinh gọi điện thoại người bên ngoài gọi vào góp ý để trả lời câu hỏi. Cuối cùng, thí sinh dự thi vẫn chọn câu trả lời như trên. *Điều đáng nói là theo Ban Giám Khảo của cuộc thi thì “thí sinh” đã trả lời câu hỏi là một... Giáo sư Đại Học (dĩ nhiên là của VC).*

Sở dĩ tôi cho đăng tải lại bài viết này là vì trên diễn đàn của Văn Bút Việt Nam Hải Ngoại, tổ chức được nhiều người xưng tụng là “tổ chức duy nhất được Văn Bút Quốc Tế công nhận”, có đăng tải bài viết ca tụng Xuân Diệu của một “chức sắc” của VBVNHN mà không thấy những người có trách nhiệm lên tiếng, lên tằm gị cả.

Theo tôi, chuyện vị chức sắc VBVNHN viết bài đăng trên diễn đàn điện tử của VBVNHN nó chứng tỏ sự ngu dốt không biết gì về văn học; nhưng thích chơi nổi và tai hại hơn chuyện bà giáo sư Đại học của VC trả lời “*Nhất Linh là kếp chánh của đoàn cải lương Tự Lực Văn Đoàn*”; bởi vì dư luận chỉ cười cái ngu của cá nhân bà giáo sư VC này mà thôi.

VBVNHN thì lại khác vì người viết bài ca tụng Xuân Diệu là người trong Ban Chấp Hành của VBVNHN. May mắn, sau đó cục ung thư đã được cắt bỏ. Nay, VBVNHN lại rơi vào vũng bùn dâm loạn vì chính cựu CTVBVNHN Dương Thành Lợi thực hiện hành vi dâm loạn ngay trong Đại hội XII. Trước việc làm đê hạ này của tên dâm tặc, bà Cung Lan, đương kim Chủ Tịch lại công khai tuyên bố: “*Kiên Trì Bảo Vệ Thành Trì Kỷ Nguyên Thanh Lịch của anh Lợi.*”

Khi vụ xử án Tiến sĩ Luật Cù Huy Hà Vũ diễn ra thì rất nhiều người mang hoa đến trước nhà để tặng ông này. Và nhiều người dân cũng đã đến “*tượng đài*” (?) của hai nhà thơ Xuân Diệu và Huy Cận để tặng hoa.

Trên một tờ điện báo có đăng bài “*Chùm thơ mừng 2 thi hào Huy Cận và Xuân Diệu được nhân dân tặng hoa*” của nhà văn Trần Mạnh Hảo.

Nhà văn Trần Mạnh Hảo làm bài thơ “*Vây giữa rừng hoa*” như sau:

### VÂY GIỮA RỪNG HOA

“Mặt trời sinh đóa hoa hồng  
Mẹ hiền sinh những anh hùng thi nhân”  
(M.Goocky)

“–Cận ơi, Diêu chết mất  
Cả một trời hoa hoa  
Nhân dân tấn công ta  
Bằng hoa tươi Cận ạ!

–Trời ơi, Diêu đừng lạ  
Hai mươi bốn Điện Biên  
Hoa biến thành biển cả  
Vây anh hùng thi nhân

–Cận ơi, hoa cảm phục  
Ta phải vui ngàn lần  
Con ta không vào ngục  
Con ta vào lòng dân  
Kìa, Diêu ơi cảnh sát  
Cũng đến chia tự hào  
Họ thu hoa về bó  
Hoa cũng vào thiên lao...”

Làm thơ “tụng ca” kiểu này thì hết ý, phải không?

Riêng tôi, một người cầm bút miền Nam, hiện đang sống lưu vong tại hải ngoại thì có cái nhìn khác về nhà thơ Xuân Diêu, xin được trình bày trong bài viết sau đây.

Những người Việt Nam sinh ra từ thập niên 40 và sau đó, ít ai mà không biết đến mấy câu thơ:

“Là thi sĩ, nghĩa là ru với gió  
Mơ theo trăng và vơ vẩn cùng mây,  
Để linh hồn ràng buộc bởi muôn dây,  
Hay chia sẻ bởi trăm tình yêu mến...”

Hay những câu thơ thâm đả tình yêu:

“Yêu là chết trong lòng một ít,  
Vì mấy khi yêu mà lại được yêu.  
Cho rất nhiều song nhận chẳng bao nhiêu;  
Người ta phụ, hoặc thờ ơ, chẳng biết.”

Cũng như ít ai không biết mấy câu thơ:

*“Tôi là con chim đến từ núi lạ,  
Ngựa cổ hát chơi  
Khi gió sớm ào reo um khóm lá,  
Khi trăng khuya lên ủ mộng xanh trời...”*

Và nhất là mấy câu thơ:

*“Cái thuở ban đầu lưu luyến ấy  
Nghìn năm hò dễ mấy ai quên”*

Và sau này, dù khi hiệp định Genève được ký kết để đất nước bị cắt đôi bởi dòng sông Bến Hải, nhưng những vần thơ thấm đẫm tình yêu của Xuân Diệu vẫn được nhà cầm quyền Miền Nam cho phép lưu hành và dân chúng miền Nam ngâm nga, phổ nhạc. Và nhà thơ miền Bắc cũng đã có một chỗ đứng trang trọng trong văn đàn miền Nam và trong lòng người dân yêu thơ miền Nam.

Thế nhưng, khi miền Bắc tấn chiếm miền Nam và cái gọi là “chiến dịch Hồ Chí Minh rực rỡ tên vàng” kết thúc với ông Tổng Thống thời cơ Dương Văn Minh mặc áo cụt tay bàn giao chính quyền miền Nam cho Đại Tá (?) VC Bùi Tín thì, sau đó, những người yêu thơ miền Nam mới ngỡ ngàng, vô cùng ngỡ ngàng khi được đọc những bài thơ của nhà thơ Xuân Diệu trong “Tuyển Tập Xuân Diệu” do nhà xuất bản Văn Học phát hành với lời giới thiệu của Hoàng Trung Thông.

Ông bác sĩ “bạc đầu, đen óc” Bùi Duy Tâm sau này, ở hải ngoại, có khoe ngay sau ngày miền Bắc đại thắng miền Nam thì ông ta có tổ chức một “đêm thơ tình Xuân Diệu”.

Không biết ông bác sĩ một thời nổi tiếng với “*chuyện tình trên sông Đà*” với “*nữ sĩ phản kháng*” Dương Thu Hương nghĩ như thế nào khi nghe bài thơ “*Tiếng Gọi Bến Tre*” của nhà thơ Xuân Diệu với những câu thơ “*chống Mỹ cứu nước*” không chứa một chút nào sự thật như sau:

*“Thông tấn xã Giải phóng Miền Nam  
Ôm Bến Tre  
Gọi cùng cả nước  
Gọi loài người, cả thế giới nghe:*

*Tỉnh Bến Tre – Mỹ dìm thuốc độc.  
Tôi mới đọc trên mặt chữ  
Đã nghe kêu xé ruột xé lòng!  
Nghe tiếng thét cháy rừng giận dữ*

*Đang chạy ôm trái đất từng vòng.  
Vẫn là giặc Mỹ, không ai khác  
Lịch sử đang quăng vào hố rác  
Hai tay giời bọ nó quào giơ  
Tung thuốc độc ra – nào có thoát!*

...

*Ôi nướm nượp ùn ùn các ngã  
Dân kéo về thị xã Bến Tre  
Từ làng xóm, bờ kênh, vườn quả  
Tiếng chân rầm rầm hơn bánh xe,*

*Giặc Mỹ đến tận cùng đê nhục  
Nay đã gieo thuốc độc trên làng!  
Em sáu tuổi lội ao nước độc  
Bị lây da lở lói rên than  
Anh quăng chài vô tình đâu biết  
Ăn cá vào quận ruột ngát đau.  
Mẹ bỗng con ngã ra như chết;  
Miệng sưng vù ông lão nhảm rau.  
Cây có trái buồng cành héo rụi,  
Lúa chín vàng lên mốc, mềm đi.  
Bao giờ vọt chết vì lá chuối!  
Heo ăn bèo, heo chết, còn chi.  
Thuốc độc Mỹ lê la be bét  
Cả một vùng nhiễm độc nặng nề.  
Đồng bào đi đấu tranh kiên quyết  
Rầm rập vào thị xã Bến Tre...”*

Không ai trách nhà thơ “Nhớ Mùa Tháng Tám”:

*“Cờ Đỏ Sao Vàng... Tháng Tám Bốn Mười Năm  
Nhà Hát Lớn... Mùa Thu Năm Cách Mạng...  
Hà Nội Thủ Đô... Việt Minh Mặt Trận...  
Tự Do Độc Lập... Dân Chủ Cộng Hoà...  
Những tiếng thân reo rắc mãi, mãi lòng ta!  
Nhớ hời nhớ! Sáng lòa vui biết mấy  
Cái thuở ban đầu Dân quốc ấy  
Nghìn năm chưa dễ đã ai quên...”*

Chẳng ai trách nhà thơ thương khóc “Bác Hồ” – vị “cha già dân tộc” của nhà thơ:

*“Bây giờ mới khóc, Bác ơi!*

*Giật mình, hăm bốn hôm rồi đó sao?  
Nhớ thương nào có nguôi nào,  
Tháng ngày càng khắc Bác vào tim con.  
Vẳng nghe giọng nói Bác luôn,  
Bác đang cười chuyện, Bác còn vẫy tay...  
Bây giờ là mới khóc đây,  
Bác ơi không phải lệ đầy bên trên,  
Mà sâu giọt lệ dưới nền,  
Cuộn từ gan ruột đưa lên tâm hồn.  
Mến yêu, thương Bác không cùng  
Thương câu Bác dặn, thương lòng Bác thương,  
Bác trong sáng quá, là gương;  
Bác kiên cường, chính kim cương trong đời.  
Bác hiền như hạt gạo thối,  
Chí: no thiên hạ, tình nuôi đồng bào;  
Bác là bóng cả cây cao  
Gió đâu, chim tự xứ nào cũng che...  
Bác ơi! Cháu một đời người,  
Nhớ yêu Bác mãi đất trời ngàn năm”.*

Thế nhưng, không một ai có thể chối cãi nhà thơ Xuân Diệu đã tự đốt đuốc để thiêu thơ mình – như nhà thơ Hà Thượng Nhân của miền Nam đã cực tả trong hai câu lục bát:

*“Ngày xưa thơ đắm tình yêu  
Về già đốt đuốc để thiêu thơ mình”*

Khi ông làm bài thơ sắc mùi tuyên truyền “Tiếng gọi Bến Tre” những câu thơ như sau:

*“Thắp đuốc cho sáng khắp đường  
Thắp đuốc cho sáng đình làng đêm nay  
Lôi cổ bọn nó ra đây  
Bắt quỳ gục xuống đọa đày chết thối!”*

Vì sao một người làm thơ “thắm đắm tình yêu” như Xuân Diệu lại hạ bút viết “những câu thơ sắt máu” để tiếp tay đảng CSVN trong chiến dịch “Cải Cách Ruộng Đất”?

Xin thưa tất cả chỉ vì Xuân Diệu và tất cả các văn nghệ sĩ miền Bắc đã phải sống trong một nền “VĂN CHƯƠNG CŨI SẮT” mà kẻ cầm chịch là Trường Chinh Đặng Xuân Khu tác giả của những câu thơ đọc lên khiến những người yếu bóng vía có thể giật mình:

*“Sắt chạm sắt toé lửa  
Tiếng chạm tiếng đình tai!!!”*

Thơ như thế phải được xếp vào trường phái thơ xe lửa hoặc thơ thợ rèn gì đấy mới xứng đáng!

Chưa chát thay ông chương môn nhân của trường phái “thơ xe lửa” này lại là người cầm nắm vận mạng và linh hồn của “ông cai thầu văn nghệ” của nền văn chương cũ sắt xã hội chủ nghĩa. Ông “thủ lĩnh cai thầu” của nền văn chương cũ sắt này là Tô Hữu, tác giả của những câu thơ nô dịch ca tụng tên đồ tể Xít-tả-lin còn hơn ca tụng bố của ông ta:

*“Thương mình thương một  
Thương ông thương mười”*

Và ông nhà thơ này dạy cho con hai tiếng nói đầu lòng “con gọi Xít-tả-lin”! Thiệt là thôi hết biết!

Chúng ta tiếc cho những Trần Dần, Hoàng Cầm... của phong trào Nhân Văn giai phẩm. Nhưng những kẻ đáng thương lại là những Nguyễn Tuân, Xuân Diệu, Chế Lan Viên, v.v.

Càng đáng thương hơn sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, khi nền văn chương cũ sắt ngự trị miền Nam thì lại sản sinh ra những Vũ Hạnh, Sơn Nam, Nguyễn Hiến Lê, Vương Hồng Sển... những kẻ sống nhờ hạt gạo miền Nam mà nên danh, nên phận lại đi viết sách, in sách nói những lời bợ đỡ nhà cầm quyền VC để được yên thân về lúc cuối đời.

Càng tội nghiệp hơn là những nhà văn, nhà thơ “người Việt tỵ nạn cộng sản uy thế văn nghệ đầy mình” lại muốn được chui vào “những chiếc cũ sắt” mà các “ông cai thầu văn nghệ” của chế độ, theo lệnh của Đảng và Nhà Nước Cộng hoà Xã Hội Chủ nghĩa đã “rọ mõm” tất cả các văn nghệ sĩ trong nước.

Đáng giận thay mà cũng đáng thương thay!

**NGUYỄN THIẾU NHÃN**



---

*Nguồn: Internet eMail by Nghiem Nguyen chuyển*

*Đăng ngày Thứ Ba, January 25, 2022  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQT/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH*